TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 10-6-2024
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn giữa chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Văn Ph.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuân Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Gia Khánh và bà Đoàn Hải Yến.

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Doãn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 42/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2024 về*"Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXX - ST ngày 17 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2024/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Th**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số 291 Phước L, phường Vĩnh Tr, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh H.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Ph**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn Lang Tr, xã Trung A, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

3. Người làm chứng: Bà **Ngô Thị Nh**, sinh năm 1947;

Địa chỉ: Thôn Lang Tr, xã Trung A, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;

(Chị Th có đơn xin xử vắng mặt, anh Ph vắng mặt)

(NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Tại đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 3 năm 2024, bản tự khai đề ngày 24 tháng 4 năm 2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Th trình bày*:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn Ph kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trung A, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình vào ngày 16 tháng 02 năm 2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng vào tỉnh Đắk Lắk để cùng nhau sinh sống và làm ăn kinh tế. Quá trình chung sống được một thời gian ngắn thì chị phát hiện anh Ph ngoại tình; từ đó vợ chồng anh chị mâu thuẫn căng thẳng, bất đồng quan điểm sống. Chị đã nhiều lần cho anh Ph cơ hội để anh Ph thay đổi bản thân, tu tâm sửa tính nhưng không có kết quả. Anh Ph sau khi đi ngoại tình về nhà hắt hủi, đánh đập vợ con. Chị cảm thấy cuộc sống vợ chồng rất ngột ngạt và mệt mỏi. Chị đã cố gắng tìm nhiều biện pháp để cải thiện tình cảm vợ chồng nhưng không thành. Anh chị mâu thuẫn căng thẳng nhất vào năm 2018, vì vậy vợ chồng anh chị đã quyết định sống ly thân. Chị vào Nha Tr, Khánh H sinh sống làm ăn, còn anh Ph bỏ về Thái Bình sống cùng mẹ đẻ anh Ph. Suốt từ năm 2018 đó đến nay, chị và anh Ph sống ly thân với nhau, không ai còn quan tâm đến ai, cắt đứt liên lạc. Bản thân chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có khả năng hàn gắn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn Ph.

Về quan hệ con chung: Chị và anh Nguyễn Văn Ph có 01 con chung là Nguyễn Phạm Bảo A, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2014. Hiện nay con A đang ở với chị và học tập tại thành phố Hồ Chí Minh, do chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Trong thời gian anh chị sống ly thân, anh Ph không hề quan tâm, thăm nom con A. Ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con A và không yêu cầu anh Ph phải góp cấp dưỡng nuôi con cho chị. Hiện chị đang làm công nhân tại thành phố Hồ Chí Minh, thu nhập khoảng 7.000.000 đồng/tháng.

Về quan hệ tài sản: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. *Bị đơn anh Nguyễn Văn Ph không đến Tòa án để trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án, mặc dù anh Ph đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án và triệu tập, báo gọi nhiều lần.*

3. *Tại Biên bản lấy lời khai người làm chứng ngày 08 tháng 5 năm 2024, bà Ngô Thị Nh (Mẹ đẻ của anh Ph) trình bày*:

Về thời gian, điều kiện kết hôn cũng giống như chị Th đã trình bày. Sau khi kết hôn, anh chị không tổ chức lễ cưới tại gia đình, họ hàng; anh chị vào tỉnh Đắk Lắk sinh sống và làm kinh tế. Quá trình chung sống của anh chị không hạnh phúc, cuộc sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn thì bà không nắm được do bà không sống cùng anh chị. Đến năm 2018, anh Ph về ở với bà tại thôn Lang Tr, xã Trung A, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình và sống ly thân với chị Th từ đó đến nay. Hiện nay, anh Ph làm nghề phụ xe và làm shipper tại Hà Nội, thi thoảng cuối tuần anh Ph mới về nhà thăm bà. Khoảng một tháng trước, anh Ph về nhà có nói chuyện với bà về việc chị Th làm thủ tục ly hôn anh tại Toà án; quan điểm của anh Ph mặc kệ cho chị Th tự làm thủ tục ly hôn đơn phương. Nay chị Th có đơn xin ly hôn anh Ph, bà nhất trí theo nguyện vọng của anh Ph, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về quan hệ con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Phạm Bảo A, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2014. Hiện nay con A đang ở với chị Th và học tập tại thành phố Hồ Chí Minh. Ly hôn, bà không có quan điểm gì về con chung, đề nghị Toà án giải quyết theo nguyện vọng của anh chị.

Về quan hệ tài sản: Anh chị không có tài sản chung, không có nợ nần gì bà, cũng không có đóng góp gì vào khối tài sản của gia đình bà. Vì vậy bà không có đề nghị gì về tài sản.

Về việc gửi văn bản tố tụng, bà đề nghị Toà án giao trực tiếp văn bản tố tụng cho bà, bà sẽ có trách nhiệm bàn giao lại ngay cho anh Ph biết.

4. *Biên bản xác minh ngày 08 tháng 5 năm 2024 tại Ủy ban nhân dân xã Trung An, huyện Vũ Thư thể hiện*: Chị Th và anh Ph được tự do tìm hiểu, kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trung An vào ngày 16 tháng 02 năm 2012. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống và làm ăn trong tỉnh Đắk Lắk. Quá

trình chung sống của anh chị địa phương không nắm được do anh chị làm ăn kinh tế trong tỉnh Đắk Lắk. Đến năm 2018, anh chị sống ly thân, anh Ph về xã Trung An sống với mẹ đẻ, còn chị Th sống ở đâu, địa phương không biết. Hiện tại do anh Ph đi làm ở Hà Nội nên thi thoảng mới về nhà. Lần về gần đây nhất, anh Phước về nhà ăn thanh minh cùng gia đình. Nay chị Th có đơn xin ly hôn anh Ph, địa phương đề nghị Tòa án căn cứ vào thực trạng hôn nhân thực tế của anh chị và quy định của pháp luật để giải quyết.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Phạm Bảo A, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2014. Từ trước đến nay, con An đều sống với chị Th. Khi anh chị sống ly thân từ 2018 đến nay, con A vẫn sống với chị Th. Ly hôn, địa phương đề nghị Toà án giao con An cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản: Anh chị không có tài sản chung. Anh chị không có khoản vay nợ chung tổ chức xã hội nào của địa phương.

4. *Biên bản xác minh ngày 29 tháng 5 năm 2024 tại Công an xã Trung An, huyện Vũ Thư thể hiện*:

Anh Nguyễn Văn Ph, sinh ngày 09/9/1976 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Lang Trung, xã Trung An, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Tuy nhiên hiện tại anh Ph đang đi làm ăn ở tỉnh ngoài, thi thoảng mới về địa phương sinh sống. Qua tra cứu dữ liệu thông tin về cư trú, ngoài địa chỉ thường trú, anh Ph không có đăng ký tạm trú tại địa chỉ nào khác. Từ trước đến nay, anh Phước cũng chưa làm thủ tục tạm vắng tại Công an xã Trung An lần nào.

**** Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Vũ Thư phát biểu quan điểm***:

- Về tố tụng: Thẩm phán và HĐXX, thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 đề nghị: Xử cho chị Phạm Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Văn Ph; Về quan hệ con chung: Xử giao

cho chị Phạm Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Phạm Bảo A, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2014. Ghi nhận việc chị Th không yêu cầu anh Ph phải góp cấp dưỡng nuôi con An cho chị Th.

Về tài sản: Do chị Th không yêu cầu, anh Ph không có quan điểm trình bày nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

1.Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Chị Phạm Thị Th khởi kiện xin ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph có đăng ký thường trú tại thôn Lang Trung, xã Trung An, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là *"Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn"* và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư.

[1.2] Chị Phạm Thị Th đề nghị Toà án xét xử vắng mặt. Anh Nguyễn Văn Ph đã được Toà án triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

2.Về nội dung:

[**2.1**] **Quan hệ hôn nhân**: Chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Văn Ph đăng ký kết hôn tại UBND xã Trung An vào ngày 16 tháng 02 năm 2012 là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị không hạnh phúc nên chỉ chung sống được một thời gian thì nảy sinh nhiều mâu thuẫn dẫn đến cuộc sống ly thân, mỗi người một nơi. Xét thực trạng quan hệ vợ chồng của chị Th và anh Ph đã đến mức trầm trọng, anh chị đã sống ly thân một thời gian rất dài (từ năm 2018 đến nay), do đó đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân

không đạt được. Vì vậy, cần căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần xử cho chị Phạm Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Văn Ph.

[2.2] Về con chung: Chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Văn Ph có 01 con chung là Nguyễn Phạm Bảo A, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2014. Hiện nay con A đang ở với chị Th, do chị Th trực tiếp chăm sóc, giáo dục. Chị Th có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Anh Ph không có quan điểm trình bày về việc giải quyết nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Chị Th hiện là công nhân công ty tại thành phố Hồ Chí Minh, thu nhập khoảng 7.000.000 đồng/tháng. Con A có nguyện vọng được ở với mẹ. Vì vậy cần giao con Bảo A cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận việc chị Th không yêu cầu anh Ph phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Th.

[**2.3**] **Về tài sản**: Chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Văn Ph không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[**2.4**] **Về án phí**: Chị Phạm Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 39 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án:

1. **Về quan hệ hôn nhân**: Xử cho chị Phạm Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Văn Ph.

2. **Về quan hệ con chung:** Xử giao cho chị Phạm Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Phạm Bảo A, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2014. Ghi nhận việc chị Th không yêu cầu anh Phước phải góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn Ph có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Văn Ph có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3.Về quan hệ tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng Phạm Thị Th đã nộp theo biên lai số 0001628 ngày 10 tháng 4 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư thành tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Văn Ph có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Huyền

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vũ Thư;
- Các đương sự;
- UBND xã Trung An, huyện Vũ Thư;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HCTP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Nguyễn Thị Xuân Huyền